

ENHANCING EXTRACURRICULAR SPORTS ACTIVITIES FOR STUDENTS OF BANKING ACADEMY (BẮC NINH BRANCH)

Nguyen Thanh Vien

Banking Academy (Bắc Ninh Branch)

Email: viennt.bn@hvn.edu.vn

Received: 03/12/2024

Reviewed: 04/12/2024

Revised: 17/2/2025

Accepted: 21/4/2025

Released: 29/4/2025

Based on research and evaluation of students' awareness, needs, forms, and content of extracurricular physical education (PE) activities at Banking Academy (Bắc Ninh Branch), this article suggests four appropriate solutions to improve extracurricular sports activities for students.

Keywords: Physical education activities; Students; Banking Academy (Bắc Ninh Branch).

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh phát triển nhanh chóng của xã hội hiện đại, đặc biệt là thời đại công nghệ số, việc rèn luyện sức khỏe và duy trì lối sống lành mạnh ngày càng trở nên quan trọng. Đối với sinh viên (nguồn nhân lực tương lai của đất nước), việc tham gia các hoạt động thể dục thể thao (TDTT) ngoại khóa đóng vai trò thiết yếu trong việc nâng cao thể chất, tinh thần và phát triển toàn diện các kỹ năng cá nhân. Tuy nhiên, trên thực tế, thời lượng các tiết học chính khóa Giáo dục thể chất (GDTC) còn hạn chế và chưa đủ để đáp ứng nhu cầu vận động của sinh viên. Vì vậy, hoạt động TDTT ngoại khóa chính là giải pháp bổ sung cần thiết, giúp khắc phục những thiếu hụt này, đồng thời tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho sinh viên.

Tại Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh, Ban Giám đốc hết sức quan tâm và tạo điều kiện cho các hoạt động TDTT ngoại khóa. Tuy nhiên, phong trào TDTT ngoại khóa vẫn còn nhiều hạn chế như: tỷ lệ sinh viên tham gia chưa cao, phong trào tự giác tập luyện chưa được phát động mạnh mẽ, hoạt động của các câu lạc bộ TDTT chưa thật sự hiệu quả và chưa thu hút được đông đảo sinh viên. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động TDTT vẫn còn thiếu thốn và chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu tập luyện. Điều này khiến các hoạt động TDTT ngoại khóa chưa thực sự trở thành một phần quan trọng trong đời sống sinh viên tại Phân viện Bắc Ninh. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn trên, bài báo tập trung nghiên cứu, đánh giá thực trạng hoạt động TDTT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh, từ đó đề xuất các giải pháp thiết thực và hiệu quả nhằm thúc đẩy và phát triển hoạt động này.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Hoạt động TDDT ngoại khóa đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao thể chất và tinh thần cho sinh viên. Không chỉ giúp cải thiện sức khỏe, tăng cường sức đề kháng, mà còn góp phần phát triển các kỹ năng mềm như: làm việc nhóm, tinh thần kỷ luật và khả năng quản lý thời gian. Tham gia các hoạt động này giúp sinh viên giải tỏa căng thẳng sau những giờ học, đồng thời tạo ra môi trường giao lưu, kết nối giữa các bạn trẻ có chung đam mê thể thao. Việc thúc đẩy và đa dạng hóa các hoạt động TDDT ngoại khóa không chỉ là nhu cầu, mà còn là giải pháp thiết thực để xây dựng một thể hệ sinh viên năng động, khỏe mạnh, toàn diện. Phát triển phong trào TDDT ngoại khóa cho sinh viên có thể kể đến công trình của các tác giả sau:

Nguyễn Xuân Cừ, năm 2007 đã có công trình nghiên cứu hiệu quả tập luyện ngoại khóa một số môn thể thao cho sinh viên Trường Đại học Nông nghiệp 1 - Hà Nội. Sau thực nghiệm, thể lực của sinh viên hoạt động ngoại khóa đã phát triển liên tục. So với tiêu chuẩn rèn luyện thân thể của Bộ giáo dục và Đào tạo thì vượt cao và chỉ tiêu sinh viên đạt tăng từ 68.56% tới 92.82% [2].

Bùi Thị Vân, năm 2015 đã có công trình nghiên cứu biện pháp tổ chức hoạt động TDDT ngoại khóa nâng cao hiệu quả GDTC cho sinh viên Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. Nghiên cứu đã đề xuất 4 biện pháp và đưa vào ứng dụng trong thực tiễn mang lại kết quả khả thi trong việc nâng cao hiệu quả GDTC [4].

Phùng Xuân Dũng, năm 2017 đã có công trình nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động Thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội, đã lựa chọn được 05 giải pháp với những chỉ dẫn cụ thể để tổ chức, quản lý hoạt động tập luyện TDDT ngoại khóa cho sinh viên trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội [3].

Ngoài ra còn phải kể đến một số công trình có liên quan như: Hoàng Hồng Cẩm (2013); Trần Quang Hưng (2016); Bùi Thị Liễu (2021)... các tác giả đã đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động TDDT ngoại khóa cho sinh viên ở các đơn vị cụ thể. Tuy nhiên, giải pháp đẩy mạnh hoạt động TDDT ngoại khóa cho sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh chưa được nghiên cứu một cách đầy đủ.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn, kết hợp với các phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực TDDT.

- Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu: Bài viết đã phân tích và tổng hợp các quy định, văn bản pháp quy của Bộ Giáo dục và đào tạo, các loại sách, tạp chí, tài liệu khoa học có liên quan. Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT, Công văn số 5687/BGDĐT-CTHSSV, Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT, Giáo trình TDDT trường học, Lý luận và phương pháp GDTC trường học... [1].

- Phương pháp phỏng vấn tọa đàm: Bài viết đã phỏng vấn 1136 sinh viên, 100 chuyên gia trong lĩnh vực TDDT và cán bộ, giảng viên Học viện Ngân hàng về nhận thức và nhu cầu tập luyện TDDT ngoại khóa, giải pháp nâng cao hoạt động TDDT ngoại khóa cho sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh.

- Phương pháp quan sát sư phạm: Bài viết quan sát hình thức và nội dung tập luyện TDDT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh.

- Phương pháp toán học thống kê: Bài viết đã sử dụng test χ^2 để xử lý các số liệu thu được trong quá trình nghiên cứu. [5]

Nghiên cứu đã đề xuất 04 giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hoạt động TDDT ngoại khóa cho sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh. Những giải pháp này đã được đưa vào ứng dụng trong thực tế và đã đạt được kết quả khả thi.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng hoạt động TDDT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng - Phân viện Bắc Ninh

4.1.1. Nhận thức và nhu cầu tập luyện TDDT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng - Phân viện Bắc Ninh

Để đánh giá nhận thức của sinh viên về vai trò của hoạt động TDDT ngoại khóa, chúng tôi khảo sát 1136 sinh viên bằng google form. Kết quả khảo sát được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Nhận thức về vai trò hoạt động TDDT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh

Nhận thức	Nội dung phỏng vấn	Tổng SV (n=1136)		Tổng hợp		So sánh	
		m _i	%	m _i	%	χ ²	P
Nhận thức đúng	Nâng cao kết học tập	381	36.29	1050	92.43	818.402	<0.001
	Giải trí, thư giãn	137	13.05				
	Rèn luyện ý chí	111	10.57				
	Tránh xa tệ nạn xã hội	120	11.43				
	Rèn luyện sức khỏe	301	28.67				
Nhận thức chưa đúng	Không cần thiết	19	22.09	86	7.57		
	Mất thời gian	21	24.42				
	Tốn kém	19	22.09				
	Nguy hiểm	16	18.60				
	Ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và học tập	11	12.79				

1. n: tổng số lượng mẫu quan sát

2. m_i : số lượng mẫu

3. χ^2 : là giá trị thống kê của phép kiểm định (Chi - bình phương)

4. P: là xác suất để quan sát

Kết quả khảo sát trong bảng 1 cho thấy, có 1050 ý kiến (chiếm 92,43%) sinh viên nhận thức đúng đắn về vai trò của việc tập luyện thể dục thể thao (TDDT) ngoại khóa. Cụ thể, 36,29% cho rằng TDDT ngoại khóa giúp nâng cao kết quả học tập, 13,05% cho rằng TDDT giúp giải trí và thư giãn 10,57% cho rằng TDDT giúp rèn luyện ý chí. Ngoài ra có 28,67% cho

rằng TDDT ngoại khóa giúp rèn luyện sức khỏe, và 11,43% cho rằng nó giúp tránh xa tệ nạn xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những nhận thức đúng, vẫn có 86 ý kiến (chiếm 7,57%) thể hiện nhận thức chưa đầy đủ về hoạt động TDDT ngoại khóa.

Từ kết quả khảo sát, có thể nhận định rằng đa số sinh viên đều có nhận thức đúng đắn về lợi ích của TDDT ngoại khóa (92,43%). Tuy nhiên, vẫn còn một số ít sinh viên chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của nó (7,57%). Khi so sánh giữa nhận thức tích cực và chưa tích cực của sinh viên về vai trò của TDDT ngoại khóa, sự khác biệt rất rõ rệt, với giá trị $\chi^2_{\text{tính}} = 818.042 > \chi^2_{\text{bảng}} = 10.827$ ở ngưỡng xác suất ($P < 0.001$).

Kết quả đánh giá về nhu cầu tham gia tập luyện TDDT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh được thể hiện trong bảng 2.

**Bảng 2. Nhu cầu tập luyện TDDT ngoại khóa của sinh viên
Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh**

TT	Nội dung phỏng vấn	Tổng SV (n=1136)		Giới tính				So sánh	
				Nam (n=345)		Nữ (n=791)			
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	χ^2	P
1	Muốn tập luyện	1055	92.87	331	95.94	724	91.53	7.063	<0.05
2	Không muốn tập	81	7.13	14	4.06	67	8.47		

Kết quả từ bảng 2 cho thấy, có 1055/1136 sinh viên, chiếm tỷ lệ 92,87%, bày tỏ nhu cầu tham gia tập luyện TDDT ngoại khóa khi có đủ điều kiện về sân bãi, dụng cụ và người hướng dẫn. Chỉ có một số ít sinh viên, chiếm 7,13%, không có nhu cầu tập luyện. Kết quả này cho thấy sự chênh lệch rõ rệt giữa số sinh viên muốn và không muốn tham gia tập luyện. Cụ thể, giá trị $\chi^2_{\text{tính}} = 7.063 > \chi^2_{\text{bảng}} = 3.841$ ở ngưỡng xác suất ($P < 0.05$).

Như vậy, nhu cầu tham gia các hoạt động TDDT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh là rất lớn, tạo ra một điều kiện thuận lợi để tổ chức và phát triển các hoạt động TDDT ngoại khóa cho sinh viên.

4.1.2. Hình thức và nội dung tập luyện TDDT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh

Nhằm khảo sát các hình thức tập luyện TDDT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 1136 sinh viên về các lựa chọn hình thức tập luyện. Kết quả phỏng vấn được trình bày trong bảng 3.

**Bảng 3. Thực trạng hình thức tập luyện TDDT ngoại khóa của sinh viên
Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh**

TT	Nội dung phỏng vấn	Tổng SV (n=1136)		Giới tính				So sánh	
				Nam (n=345)		Nữ (n=791)			
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	χ^2	P
1	Câu lạc bộ	84	7.39	30	8.7	54	6.83	33.820	<0.001
2	Đội tuyển	65	5.72	39	11.3	26	3.29		

3	Tập theo nhóm, lớp	212	18.66	69	20	143	18.08		
4	Tự tập luyện	324	28.52	83	24.06	241	30.47		
5	Tập thể dục buổi sáng	451	39.70	124	35.94	327	41.34		

Phân tích kết quả từ bảng 3 cho thấy, hiện nay sinh viên đang tham gia tập luyện TDTT theo nhiều hình thức khác nhau, nhưng chủ yếu tập trung vào ba hình thức chính: tự tập, nhóm lớp, và thể dục sáng. Sự khác biệt trong việc lựa chọn các hình thức này có ý nghĩa thống kê, với chỉ số ($\chi^2_{\text{tính}} > \chi^2_{\text{bảng}}$ với $P < 0.001$). Điều này cho thấy các hình thức trên dễ thực hiện và không bị gò bó bởi các quy định, nhưng đồng thời cũng tiềm ẩn nguy cơ chấn thương và hiệu quả tập luyện chưa cao.

Kết quả này phản ánh rằng công tác tổ chức các hoạt động TDTT ngoại khóa tại Phân viện vẫn chưa thực sự thu hút sinh viên và chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu, nguyện vọng của họ. Để nâng cao hiệu quả các hoạt động này, cần có sự thay đổi toàn diện trong cách tổ chức và triển khai các chương trình TDTT ngoại khóa.

Kết quả khảo sát về nội dung tập luyện ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh được trình bày trong bảng 4.

Bảng 4. Thực trạng nội dung tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh

TT	Nội dung phỏng vấn	Tổng SV (n=1136)		Giới tính				So sánh	
		m _i	%	Nam (n=345)		Nữ (n=791)		χ^2	P
				m _i	%	m _i	%		
1	Bóng chuyền	121	10.65	44	12.75	77	9.73	221.114	<0.001
2	Bóng đá	108	9.51	64	18.55	44	5.56		
3	Bóng rổ	113	9.95	57	16.52	56	7.08		
4	Cầu lông	145	12.76	61	17.68	84	10.62		
5	Cờ vua	14	1.23	8	2.32	6	0.76		
6	Điền kinh	87	7.66	21	6.09	66	8.34		
7	Khiêu vũ, Yoga	107	9.42	4	1.16	103	13.02		
8	Pickleball	154	13.56	43	12.46	111	14.03		
9	Võ	112	9.86	35	10.14	77	9.73		
10	Các môn khác	175	15.40	8	2.32	167	21.11		

Kết quả từ bảng 4 cho thấy, thực trạng nội dung tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng khá phân tán, với các môn thể thao mà sinh viên tham gia không đồng đều. Các môn thể thao được sinh viên tham gia nhiều nhất gồm: pickleball (154/1136 sinh viên, chiếm 13,56%), cầu lông (145/1136 sinh viên, chiếm 12,76%), bóng chuyền (121/1136 sinh viên, chiếm 10,65%), bóng rổ (113/1136 sinh viên, chiếm 9,95%), võ (112 sinh viên, chiếm 8,86%), và bóng đá (108/1136 sinh viên, chiếm 9,51%). Một số môn thể thao có tỷ lệ sinh viên tham gia thấp hơn, như: điền kinh (87/1136 sinh viên, chiếm 7,66%), khiêu vũ và yoga (107/1136 sinh viên, chiếm 9,42%), và Cờ vua (14/1136 sinh viên, chiếm 1,23%).

Qua khảo sát thực trạng về các môn thể thao ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng - Phân viện Bắc Ninh, có thể thấy các môn thể thao ngoại khóa rất phong phú và đa dạng. Số lượng sinh viên tham gia tập luyện phân tán ở nhiều môn với tỷ lệ khác nhau. Tuy nhiên, nhóm các môn thể thao được sinh viên tham gia nhiều nhất là: cầu lông, pickleball, bóng chuyền, bóng rổ và bóng đá. Trong khi đó, nhóm môn thể thao còn lại như: điền kinh, cờ vua, khiêu vũ, có số lượng sinh viên tham gia ít hơn.

Tóm lại: Một số nhận thức chưa đầy đủ về TDTT ngoại khóa làm ảnh hưởng đến sự tham gia của sinh viên đối với hoạt động này. Hình thức tập luyện hiện tại thiếu sự hướng dẫn chuyên sâu, dễ dẫn đến thiếu động lực và hiệu quả không cao. Điều kiện vật chất chưa được đầu tư đầy đủ, thiếu sân bãi và trang thiết bị cần thiết, làm giảm hiệu quả và sức hấp dẫn. Vì vậy, cần có các giải pháp phù hợp để nâng cao hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên Học viện Ngân hàng - Phân viện Bắc Ninh.

4.2. Lựa chọn các giải pháp nâng cao hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên Học viện Ngân hàng - Phân viện Bắc Ninh

Căn cứ vào thực trạng đã nêu, cùng với tham khảo tài liệu, quan sát sự phạm, bài viết đã lựa chọn 6 giải pháp tiềm năng nhằm cải thiện hoạt động TDTT ngoại khóa tại Học viện Ngân hàng - Phân viện Bắc Ninh. Các giải pháp này đã được đưa vào phỏng vấn trực tiếp với các chuyên gia trong lĩnh vực TDTT, cán bộ, giảng viên và sinh viên của Học viện (200 người). Kết quả phỏng vấn được trình bày trong bảng 5.

Bảng 5. Kết quả phỏng vấn giải pháp nâng cao hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn (n=200)					
		Hoàn toàn đồng ý		Đồng ý		Không đồng ý	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Tăng cường nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động TDTT ngoại khóa.	87	43.5	113	56.5	0	0
2	Tổ chức và phát triển đa dạng các hoạt động TDTT.	85	42.5	115	57.5	0	0
3	Cải thiện cơ sở vật chất và điều kiện tập luyện.	86	43	114	57	0	0
4	Tăng cường công tác phối hợp với doanh nghiệp và các tổ chức xã hội.	82	41	98	49	20	10
5	Phát triển hệ thống thi đua, khen thưởng và chính sách khuyến khích.	25	12.5	42	21	133	66.5
6	Ứng dụng công nghệ số trong quản lý và tổ chức hoạt động TDTT.	21	10.5	44	22	135	67.5

Phân tích kết quả: 4 giải pháp nhận được sự đồng thuận cao từ đối tượng phỏng vấn (trên 70% tổng số ý kiến ở mức "Hoàn toàn đồng ý" và "Đồng ý"), bao gồm:

- Giải pháp 1: Tăng cường nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động TDTT ngoại khóa (100%).

- Giải pháp 2: Tổ chức và phát triển đa dạng các hoạt động TDTT (100%).

- Giải pháp 3: Cải thiện cơ sở vật chất và điều kiện tập luyện (100%).

- Giải pháp 4: Tăng cường công tác phối hợp với doanh nghiệp và các tổ chức xã hội (90%).

Căn cứ vào kết quả phỏng vấn, bài viết đã lựa chọn 04 giải pháp có tính khả thi và nhận được sự đồng thuận cao để triển khai đẩy mạnh hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh. Các giải pháp cụ thể như sau:

Giải pháp 1: Tăng cường nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động TDTT ngoại khóa

- Mục đích:

Từ "Nhận thức đúng sẽ dẫn đến hành động đúng". Vì vậy việc nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của các hoạt động TDTT ngoại khóa là vô cùng cần thiết. Điều này sẽ giúp sinh viên chủ động và tích cực tham gia, đồng thời nhận ra những giá trị và lợi ích thiết thực mà TDTT ngoại khóa mang lại. Cụ thể, hoạt động này giúp cải thiện sức khỏe thể chất và tinh thần, phát triển các kỹ năng mềm như tinh thần đồng đội và khả năng lãnh đạo, xây dựng lối sống lành mạnh, tích cực, đồng thời thúc đẩy tinh thần cộng đồng và sự đoàn kết giữa các sinh viên. Bên cạnh đó, các hoạt động TDTT ngoại khóa còn là cơ hội để phát hiện và bồi dưỡng những tài năng thể thao tiềm năng.

- Nội dung thực hiện:

+ Phổ biến kiến thức về lợi ích của TDTT: Lồng ghép nội dung này vào các giờ học chính khóa của môn học GDTC.

+ Tổ chức hội thảo và tọa đàm: Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm hoặc lớp học chuyên đề về lợi ích của TDTT đối với sức khỏe, học tập, và phát triển cá nhân.

+ Chiến dịch truyền thông: Sử dụng mạng xã hội, bảng tin, và website của Phân viện để đăng tải thông tin.

+ Chia sẻ những câu chuyện truyền cảm hứng từ các sinh viên tham gia thể thao tích cực.

+ Lồng ghép nội dung vào chương trình đào tạo: Đưa kiến thức về lối sống lành mạnh và tầm quan trọng của TDTT vào nội dung kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ.

- Tổ chức thực hiện:

+ Giảng viên GDTC: Phổ biến kiến thức về lợi ích của TDTT thông qua nội dung giáo dục thể chất chính khóa.

+ Bộ môn cơ bản: Chịu trách nhiệm tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm (trực tiếp hoặc trực tuyến), mời chuyên gia trong lĩnh vực y tế và TDTT chia sẻ kiến thức về sức khỏe và thể thao.

+ Truyền thông đa kênh: Sử dụng website, fanpage, Facebook, và hệ thống loa phát thanh của Phân viện. Đăng tải thông tin về các sự kiện thể thao, hình ảnh hoạt động thể thao nổi bật của Phân viện, Học viện, Việt Nam và Quốc tế.

Giải pháp 2: Tổ chức và phát triển đa dạng các hoạt động TDTT

- Mục đích:

Tổ chức và phát triển đa dạng các hoạt động TDTT nhằm tạo điều kiện cho đông đảo sinh viên tham gia dưới nhiều hình thức và khung giờ khác nhau, đáp ứng nhu cầu và sở thích đa dạng.

- Nội dung thực hiện:

+ Thành lập các câu lạc bộ thể thao: Tạo các câu lạc bộ như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, pickleball, chạy bộ, yoga,... giúp sinh viên lựa chọn hoạt động phù hợp với sở thích và khả năng.

+ Tổ chức giải đấu nội bộ: Thường xuyên tổ chức các giải đấu thể thao trong Phân viện để tạo sân chơi lành mạnh, tăng cường sự giao lưu, học hỏi giữa các khoa, lớp.

+ Phát triển hoạt động ngoại khóa linh hoạt: Tổ chức các buổi tập luyện ngoài giờ học hoặc vào cuối tuần, giúp sinh viên dễ dàng tham gia mà không ảnh hưởng đến lịch học.

- Tổ chức thực hiện:

+ Hướng dẫn và quản lý câu lạc bộ: Bộ môn cơ bản cử giảng viên hướng dẫn và lên kế hoạch cho các câu lạc bộ thể thao.

Bầu ban lãnh đạo CLB gồm các sinh viên (chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên) để tăng tính chủ động và sáng tạo, dưới sự hỗ trợ chuyên môn từ giảng viên.

+ Tổ chức giải đấu định kỳ: Tổ chức các giải thể thao toàn Phân viện hàng năm, yêu cầu mỗi khoa đều có đội tham gia. Khuyến khích sinh viên tham gia không chỉ với vai trò thi đấu mà còn cổ vũ, từ đó nuôi dưỡng niềm yêu thích thể thao.

+ Phối hợp với các đơn vị bên ngoài:

Phối hợp với công đoàn ngành Ngân hàng tổ chức giao lưu thể thao với các chi nhánh ngân hàng Nhà nước, tạo mối quan hệ và cơ hội việc làm cho sinh viên;

Ký kết hợp tác với các đơn vị thể thao địa phương, giúp sinh viên có thêm lựa chọn tập luyện ngoài trường; Mời doanh nghiệp tài trợ và đồng hành trong các sự kiện thể thao lớn, góp phần thúc đẩy phong trào TDTT của Phân viện;

Tổ chức giao lưu thể thao giữa các đội tuyển của trường và các trường đại học, học viện khác.

Phối hợp với Học viện Ngân hàng đăng cai tổ chức các giải đấu cho sinh viên tại Hà Nội, tạo sân chơi rộng lớn và chuyên nghiệp hơn.

Giải pháp 3: Cải thiện cơ sở vật chất và điều kiện tập luyện

- Mục đích:

Cải thiện và mở rộng cơ sở vật chất thể thao nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tham gia các hoạt động TDTT. Đảm bảo môi trường tập luyện an toàn, hiện đại và đạt tiêu chuẩn, giúp sinh viên thoải mái và hứng thú khi rèn luyện.

- Nội dung thực hiện:

+ Nâng cấp và xây dựng cơ sở hạ tầng thể thao: Đảm bảo có đủ sân bãi, phòng tập, và dụng cụ thể thao chất lượng cho các hoạt động ngoại khóa. Cần cải thiện các sân pickleball, sân cầu lông, sân bóng đá, và phòng tập gym, thể dục nhịp điệu... để đáp ứng nhu cầu tập luyện của sinh viên. Cập nhật, bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị dụng cụ thể thao để đảm bảo tính an toàn và hiệu quả khi sử dụng.

+ Tạo không gian tập luyện thuận lợi: Cần tổ chức và phân chia không gian tập luyện hợp lý, đảm bảo sinh viên có thể dễ dàng tiếp cận và sử dụng các trang thiết bị và cơ sở vật chất một cách thuận tiện và hiệu quả. Việc này có thể bao gồm việc xây dựng các khu vực tập luyện ngoài trời và trong nhà, đồng thời tạo ra không gian để sinh viên có thể giao lưu và thi đấu thể thao.

+ Đảm bảo nguồn cung cấp trang thiết bị đầy đủ và đa dạng: Các trang thiết bị tập luyện cần được đảm bảo luôn đầy đủ và đa dạng, từ bóng, vợt, giày thể thao đến các dụng cụ hỗ trợ tập luyện như tạ, dây nhảy, thảm yoga... Điều này sẽ giúp sinh viên có thể tham gia vào nhiều loại hình thể thao khác nhau mà không phải lo lắng về việc thiếu trang thiết bị.

- Tổ chức thực hiện:

+ Bộ môn cơ bản đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất (Xác định các điểm yếu và thiếu sót trong hệ thống cơ sở vật chất hiện tại, bao gồm sân bãi, dụng cụ, thiết bị tập luyện, khu vực tập trung sinh viên, v.v.); Tiến hành khảo sát ý kiến sinh viên, giảng viên, và cán bộ quản lý để thu thập thông tin về các vấn đề cần cải thiện;

+ Bộ môn cơ bản phối hợp với phòng quản trị lập kế hoạch cải tạo và nâng cấp cơ sở vật chất (sửa chữa, xây dựng mới, và bổ sung thiết bị cho các môn thể thao).

+ Bộ môn cơ bản đề xuất ngân sách từ Ban Giám đốc Học viện Ngân hàng hoặc tìm kiếm nguồn tài trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp hoặc các chương trình hỗ trợ.

Giải pháp 4: Tăng cường công tác phối hợp với doanh nghiệp và các tổ chức xã hội

- Mục đích:

Nhằm huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp và tổ chức xã hội để hỗ trợ, tài trợ và đồng hành trong việc phát triển các hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên. Việc phối hợp này không chỉ giúp đảm bảo tính bền vững của các hoạt động TDTT mà còn góp phần tạo thêm điều kiện cho sinh viên được rèn luyện thể chất, nâng cao kỹ năng mềm và mở ra các cơ hội nghề nghiệp trong tương lai.

- Nội dung thực hiện:

+ Huy động nguồn tài trợ và hỗ trợ vật chất:

Thiết lập mối quan hệ hợp tác lâu dài với các doanh nghiệp, tổ chức xã hội và ngân hàng để vận động tài trợ kinh phí, trang thiết bị và cơ sở vật chất cho các hoạt động TDTT ngoại khóa.

Kêu gọi các doanh nghiệp tham gia tài trợ các giải đấu, sự kiện TDTT thông qua hình thức quảng bá thương hiệu, tài trợ đồng phục, dụng cụ thể thao hoặc giải thưởng.

Đẩy mạnh việc tìm kiếm các nhà tài trợ tiềm năng và đề xuất các gói tài trợ phù hợp, gắn liền với lợi ích quảng bá hình ảnh của doanh nghiệp tại các sự kiện thể thao của trường.

+ Phát triển các hoạt động thể thao kết hợp trách nhiệm xã hội:

Tổ chức các chương trình TDTT kết hợp hoạt động xã hội như ngày hội thể thao vì cộng đồng, giải chạy gây quỹ từ thiện hoặc các sự kiện nâng cao nhận thức về sức khỏe và lối sống lành mạnh.

Phối hợp với các tổ chức xã hội triển khai các chương trình thể thao miễn phí dành cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, từ đó tạo động lực để các bạn tích cực tham gia hoạt động TDDT.

Kết hợp tổ chức các chương trình thiện nguyện như trao tặng trang thiết bị thể thao, xây dựng sân bãi tập luyện hoặc tổ chức lớp huấn luyện thể thao miễn phí cho sinh viên.

+ Xây dựng quỹ học bổng và phần thưởng thể thao:

Kết nối với các doanh nghiệp để xây dựng chính sách học bổng hoặc phần thưởng cho những sinh viên có thành tích nổi bật trong các hoạt động TDDT ngoại khóa và thi đấu thể thao.

Phát triển các gói hỗ trợ về học phí, chi phí tập luyện hoặc dụng cụ thể thao dành cho sinh viên có tiềm năng thể thao nhưng gặp khó khăn về tài chính.

Vinh danh và trao thưởng cho các cá nhân và tập thể xuất sắc nhằm khuyến khích sinh viên tích cực tham gia và phấn đấu trong các hoạt động TDDT.

+ Tổ chức các chương trình giao lưu và phát triển kỹ năng cho sinh viên:

Phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức các buổi giao lưu thể thao giữa sinh viên và cán bộ, nhân viên doanh nghiệp. Những sự kiện này không chỉ giúp tăng cường tinh thần thể thao mà còn tạo cơ hội kết nối, học hỏi kinh nghiệm và mở rộng mối quan hệ.

Mời các huấn luyện viên, vận động viên chuyên nghiệp từ các doanh nghiệp hoặc tổ chức thể thao đến hướng dẫn, huấn luyện kỹ năng tập luyện và thi đấu cho sinh viên.

Phát triển các chương trình huấn luyện kỹ năng mềm thông qua thể thao như làm việc nhóm, lãnh đạo, tổ chức sự kiện và quản lý thời gian.

- Tổ chức thực hiện:

+ Phòng Công tác sinh viên:

Là đơn vị đầu mối liên hệ, đàm phán và xây dựng các chương trình hợp tác cụ thể với các doanh nghiệp và tổ chức xã hội.

Xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết và giám sát việc thực hiện để đảm bảo hiệu quả hợp tác.

+ Các câu lạc bộ thể thao:

Phối hợp tổ chức và tham gia các hoạt động TDDT trong khuôn khổ các chương trình hợp tác, đồng thời đóng vai trò quảng bá hình ảnh của nhà trường và doanh nghiệp.

Tăng cường phát động phong trào TDDT, thu hút đông đảo sinh viên tham gia để nâng cao hiệu quả của các hoạt động.

+ Ban Giám đốc Phân viện:

Hỗ trợ về mặt chủ trương, chính sách và tạo điều kiện thuận lợi để các chương trình hợp tác với doanh nghiệp và tổ chức xã hội được triển khai một cách hiệu quả và bền vững.

Giám sát, đánh giá kết quả hợp tác để có những điều chỉnh và cải tiến kịp thời.

5. Thảo luận

Nâng cao hoạt động TDDT ngoại khóa cho sinh viên đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển toàn diện cá nhân, đồng thời cải thiện sức khỏe thể chất và tinh thần; phát triển kỹ năng mềm và tính kỷ luật; kết nối cộng đồng và tăng cường gắn kết; nâng cao thành tích học tập và hiệu suất công việc; định hướng lối sống lành mạnh và tích cực...

Việc đẩy mạnh phong TDTT ngoại khóa không chỉ đơn thuần là nâng cao sức khỏe, mà còn mang đến nhiều giá trị thiết thực về tinh thần, kỹ năng và văn hóa, góp phần xây dựng một thể hệ sinh viên mới năng động, tự tin và thành công trong học tập và cuộc sống.

6. Kết luận

Nghiên cứu đã chỉ ra thực trạng hoạt động TDTT ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh ngoài những mặt tích cực, vẫn tồn tại những hạn chế như tỷ lệ tham gia chưa đồng đều (cầu lông 12,76%, điền kinh 7,66%, cờ vua 1.23%), hình thức tập luyện thiếu sự hướng dẫn chuyên sâu, cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ nhu cầu. Từ thực trạng này, bài báo đã đề xuất 4 giải pháp phù hợp và khả thi, bao gồm: Tăng cường nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động TDTT ngoại khóa; Tổ chức và phát triển đa dạng các hoạt động TDTT; Cải thiện cơ sở vật chất và điều kiện tập luyện; Tăng cường công tác phối hợp với doanh nghiệp và các tổ chức xã hội. Các giải pháp này không chỉ đáp ứng nhu cầu thực tế của sinh viên mà còn góp phần khắc phục những hạn chế đã nêu.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ GD&ĐT, *Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2008 Ban hành quy định tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên.*
- [2]. Nguyễn Xuân Cừ (2007) *Nghiên cứu hiệu quả tập luyện ngoại khóa một số môn thể thao cho sinh viên Trường Đại học Nông nghiệp 1 - Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Giáo dục học, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.
- [3]. Phùng Xuân Dũng (2017), *Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động Thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội*, Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục.
- [4]. Bùi Thị Vân (2015), *Nghiên cứu biện pháp tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất cho sinh viên trường đại học kinh doanh và công nghệ Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Giáo dục học, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.
- [5]. Nguyễn Đức Văn (2008), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO
NGOẠI KHÓA CHO SINH VIÊN HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
- PHÂN VIỆN BẮC NINH**

Nguyễn Thành Viên

Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh

Email: viennt.bn@hvn.edu.vn

Ngày nhận bài: 03/12/2024

Ngày phản biện: 04/12/2024

Ngày tác giả sửa: 17/02/2025

Ngày duyệt đăng: 21/4/2025

Ngày phát hành: 29/4/2025

Trên cơ sở nghiên cứu và đánh giá thực trạng về nhận thức, nhu cầu, hình thức và nội dung tập luyện thể dục thể thao (TDTT) ngoại khóa của sinh viên Học viện Ngân hàng - Phân viện Bắc Ninh, bài viết đã xây dựng được 04 giải pháp phù hợp để nâng cao hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh.

Từ khóa: Giải pháp; Hoạt động; Thể dục thể thao; Sinh viên; Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh...